| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **80**/2022/HS-PT
Ngày: 25/7/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Hòa

*Các Thẩm phán:* Ông Lương Thanh Chín

Ông Trần Phước Hiệu

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Thanh Lê Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử công khai, phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2022/TLPT-HS, ngày 23 tháng 6 năm 2022 do Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST, ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG TRẦN DƯƠNG P** (tên gọi khác B), sinh năm: 1998; tại: Bình Thuận; Nơi ĐKHKTT và Chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Thanh P và bà Trần Thị Thu H; Vợ con: chưa có; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền sư: không; Tiền án: Ngày 04/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại Bản án số 23/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt về lại địa phương ngày 17/11/2019, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Ngày 15/8/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp thị trấn, trong thời hạn 03 tháng, về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo:

1/ Trần Huỳnh H, sinh năm 1987, HKTT: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2/ Lê Khánh H, sinh ngày 17/11/2003, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

3/ Trần Ngọc Quang H, sinh năm 2002, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

4/ Lê Gia B, sinh năm 2001, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

5/ Nguyễn Thanh S, sinh năm 2001, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

6/ Trương Quang T, sinh năm 2001, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

7/ Nguyễn Trọng P, sinh năm 2002, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

8/ Trương Quang Vĩnh K, sinh năm 1996, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

9/ Phạm Ngọc T, sinh năm 1994, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

10/ Trần Việt C, sinh năm 1998, HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

11/ Nguyễn Hoàng Đức B, sinh ngày 26/9/2003, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

12/ Nguyễn D, sinh ngày 02/4/2003, HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/12/2020, Lê Khánh H, sinh ngày 17/11/2003, trú tại thôn T, thị trấn M Lê Gia B, sinh năm 2001, Nguyễn Trọng P (T), sinh ngày 06/01/2002 cùng trú tại khu phố L, thị trấn M và Trần Ngọc Quang H (H Tồ), sinh ngày 29/10/2002, trú tại thôn H, xã H cùng huyện H đi đến nhà của Đặng Trần Dương P (B), sinh năm 1998, ở khu phố L, thị trấn M mục đích để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa P và H trước đó. Khi đến nhà P, nhóm của H đứng bên ngoài hàng rào lưới B40, còn P cùng Phạm Ngọc T, sinh năm 1994, trú tại thôn P, xã H, huyện H và Trần Huỳnh H (Tèo H), sinh năm 1987, nơi đăng ký HKTT tại thôn P, xã H, huyện H (chỗ ở hiện nay ở khu phố L, thị trấn M, (là anh của P)) đứng trước sân

ở trong hàng rào lưới B40. Nói chuyện một lúc thì giữa 02 nhóm xảy ra cãi nhau và dùng đá, vỏ chai bia (Sài Gòn xanh) ném qua lại. Nhóm người bên phía Lê Khánh H leo lên hàng rào lưới B40 để vào bên trong nhà P thì bị P, H cùng T ném vỏ chai bia và dùng cây sắt thọc vào hàng rào lưới B40 nên H cùng đồng bọn không vào được, nghe người dân ở khu vực xung quanh tri hô có Công an đến nên nhóm người của H bỏ đi về quán cà phê "Công" thuộc khu phố L, thị trấn M, huyện H uống cà phê, nói chuyện, trong lúc ngồi uống cà phê thì có thêm Trương Quang T (Sói), sinh năm 2001, trú tại khu phố L, thị trấn M đến tham gia còn P bỏ đi về nhà.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Trần Huỳnh H sử dụng điện thoại di động của Đặng Trần Dương P gọi cho Lê Gia B qua ứng dụng messeger hỏi B đang ở đâu và thách đố đánh nhau, B bật loa ngoài điện thoại cho cả nhóm cùng nghe. Khi nghe Trần Huỳnh H hẹn nhóm B lên nhà Trần Huỳnh H đánh nhau thì tất cả đồng ý tham gia. Bảo nhắn tin qua facebook nói P1 đến cơ sở nhôm kính Hải Đăng ở khu phố L, thị trấn M, huyện H để cùng đi đánh nhau thì được P1 đồng ý. Cùng lúc đó, Tân gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh S, sinh năm 2001, trú khu phố L cùng thị trấn M đang làm bánh ở lò bánh mì tại chợ M, rủ S đi đánh nhau, S đồng ý. Sau đó, Tân đi đến lò bánh mì ở thị trấn M chở S đến nơi tập hợp tại cơ sở nhôm kính Hải Đăng. Khoảng 20 giờ cùng ngày B, T, S, P1, H, Trần Ngọc Quang H tập trung trên lề đường Quốc lộ 28 trước cơ sở nhôm kính Hải Đăng thuộc khu phố L, thị trấn M. Cùng thời điểm này có Nguyễn Hoàng Đức B (B Em), sinh ngày 26/9/2003, trú tại khu phố L và Nguyễn D, sinh ngày 02/4/2003, trú tại khu phố L cùng thị trấn M, huyện H đi ngang cơ sở nhôm kính Hải Đăng thì gặp nhóm của H đang tập trung tại đây. Do thấy nhóm H tập trung chuẩn bị đánh nhau nên B và D cũng tham gia đi theo. B, H, P1, Trần Ngọc Quang H, B đi ra khu đất trống bên hông cơ sở nhôm kính Hải Đăng lấy hung khí. H, P1, B mỗi người cầm một cây dao tự tạo, Trần Ngọc Quang H cầm cây mỏ gãy, B cầm cây tuýt sắt, S, T và D cầm đá (loại đá cầm vừa tay, không xác định được hình dạng, kích thước). P1 và Trần Ngọc Quang H cùng nhau mang két vỏ chai bia Sài Gòn xanh đi từ cơ sở nhôm kính Hải Đăng theo đường Quốc lộ 28 về hướng nhà Đặng Trần Dương P (hướng M - H). Lúc này, tại nhà Pcó Trần Huỳnh H, P, T, Trương Quang Vĩnh K (Củn), sinh năm 1996, trú tại thôn P, xã H và Trần Việt C (Mon), sinh năm 1998, trú tại thôn P cùng xã H cùng một số người bạn của Trần Huỳnh H (đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch) đang tập trung tại nhà Trần Huỳnh H. Thấy nhóm người của B đi đến gần nhà P thì Trần Huỳnh H ra đứng trên lề đường Quốc lộ 28 trước nhà P nói chuyện với B. Lúc này, những người bên nhóm B ném vỏ chai bia, đá về hướng nhà P, những người bên nhóm P cũng ném vỏ chai bia về lại phía nhóm B, một lúc sau nhóm B bỏ đi về lại cơ sở nhôm kính Hải Đăng. Khi thấy nhóm B đi về, K cầm cây sắt (cán cào cỏ), C cầm cây sắt, T cầm cây sắt vuông, Trần Huỳnh H cầm cây sắt vuông, P cầm cây tre chạy trên lề đường và lòng đường Quốc lộ 28 rượt đuổi nhóm B, chạy một đoạn khoảng 15 mét (hướng H - M) thì nhóm B quay lại cầm hung khí rượt đuổi đánh nhóm P làm nhóm của P phải chạy về lại nhà P. Khi

chạy gần đến cổng nhà P thì K bị té ngã, Trần Huỳnh H quay lại đỡ K vào nhà thì bị B và H đuổi kịp, dùng dao tự tạo chém gây thương tích nhẹ ở tay (theo lời khai của Trần Huỳnh H). Trần Huỳnh H kéo được K vào trong nhà P đóng cửa lại còn nhóm của B bỏ đi về (thời gian diễn ra sự việc rượt đuổi đánh nhau giữa hai nhóm kéo dài khoảng từ 20 giờ đến 20 giờ 30 phút). Sau khi sự việc đánh nhau kết thúc nhóm của Bảo đang đi về thì Phạm Chí H (H Max), sinh năm 2001, trú tại khu phố L, thị trấn M, huyện H đang dự đám cưới tại nhà bạn ở Thôn 3, thị trấn M, huyện H nghe có nói có đánh nhau nên chạy đến xem thì gặp nhóm của B đang đi về nên tiếp tục quay lại dự đám cưới.

Trần Huỳnh H bị thương ở cánh tay phải nhưng từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự những người đã gây thương tích cho H.

Ngoài hành vi phạm tội trên. Quá trình điều tra xác định:

Ngày 27/6/2021, Trần Ngọc Quang H, Nguyễn Thanh S và Lê Gia B cùng các đồng bọn khác thực hiện hành vi phạm tội "Giết người". Vụ án đã được truy tố bằng bản Cáo trạng số 35/CT-VKSBT-P2 ngày 15/10/2021 (đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử).

Ngày 18/01/2021 tại nhà Nguyễn Văn M, thuộc thôn N, xã H, huyện H, Trần Ngọc Quang H cùng đồng bọn khác đã thực hiện hành vi phạm tội "Cố ý gây thương tích". Vụ án đã được truy tố bằng bản Cáo trạng số 141/CT-VKSHTB ngày 06/10/2021 (đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử).

Vật chứng thu giữ và kết quả xử lý:

- 01 cây dao tự tạo bằng kim loại màu trắng, phần cán bằng kim loại dài 18cm, phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 56cm, bản dài 03cm, mũi nhọn; 01 cây dao tự chế dài 68cm, phần cán gỗ kích thước (16x3,5x1,5)cm, phần lưỡi kim loại có một cạnh sắt, một đầu nhọn kích thước (72x3,3)cm và 01 cây dao tự chế dài 66cm, phần cán gỗ kích thước (29x3x2)cm, phần lưỡi kim loại có một cạnh sắt, một đầu nhọn kích thước (37x4)cm là vật chứng của vụ án. Viện kiểm sát huyện đã ra Quyết định chuyển vật chứng chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện H bảo quản, chờ xử lý.

Đối với các hung khí như mỏ gãy, cây tuýp sắt, cán cào cỏ bằng sắt, cây sắt vuông, đá và cây tre mà Trần Ngọc Quang H, B, Trần Huỳnh H, T, C, P, K, S, T và D sử dụng để tham gia rượt đuổi đánh nhau, sau đó bỏ mất không thu giữ được.

Riêng, 01 USB bên trong có chứa nội dung đoạn video dài 03 phút 34 giây ghi lại hình ảnh vụ đánh nhau gây rối trật tự công cộng tại khu phố L, thị trấn M, huyện H vào ngày 06/12/2020 được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Lê Gia B và 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Đặng Trần Dương P mà Trần Huỳnh H đã lấy sử dụng để gọi điện qua ứng dụng messenger cho B thách đố đánh nhau, cả 02 điện thoại này sau đó bị hư hỏng và bỏ mất, không thu giữ được (theo lời khai của B và P).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:*

**Tuyên bố:** Các bị cáo Trần Huỳnh H (tên gọi khác: Tèo H), Lê Khánh H, Trần Ngọc Quang H (tên gọi khác: H Tồ), Lê Gia B, Nguyễn Thanh S, Trương Quang T (tên gọi khác: Sói), Nguyễn Trọng P1 (tên gọi khác: T), Đặng Trần

Dương P (tên gọi khác: B), Trương Quang Vĩnh K (tên gọi khác: Củn), Phạm Ngọc T, Trần Việt C (tên gọi khác: Mon), Nguyễn Hoàng Đức B (tên gọi khác: B Em) và Nguyễn D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:**

- Trần Huỳnh H (tên gọi khác: Tèo H) 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Trần Ngọc Quang H (tên gọi khác: H Tồ) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Lê Gia B 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Nguyễn Thanh S 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Trương Quang T (tên gọi khác: Sói) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Nguyễn Trọng P1 (tên gọi khác: T) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Trương Quang Vĩnh K (tên gọi khác: Củn) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:**

- Đặng Trần Dương P (tên gọi khác: B) 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:**

- Phạm Ngọc T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Cộng với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 47/2021/HSST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện H. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án của bản án số 47/2021/HSST ngày 07/4/2021.

- Trần Việt C (tên gọi khác: Mon) 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Cộng với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 47/2021/HSST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện H. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án của bản án số 47/2021/HSST ngày 07/4/2021.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Lê Khánh H 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:**

- Nguyễn Hoàng Đức B (tên gọi khác: B Em) 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2022).

- Nguyễn D 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Hoàng Đức B và Nguyễn D cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận nơi các bị cáo B, D cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo B, D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, bị cáo Đặng Trần Dương P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội: "*Gây rối trật tự công cộng*" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác so với cấp sơ thẩm. Vì vậy, bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Trần Dương P phù hợp với quy định pháp luật nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bản án sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội và không oan; bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ

một phần hình phạt cho bị cáo. Với lý do, bị cáo Đặng Trần Dương P cho rằng mình không có hành vi tham gia rượt đuổi cùng nhóm của Trần Huỳnh H khi nhóm của H bỏ đi về lại cơ sở nhôm kính Hải Đăng, chỉ thừa nhận khi nhóm của Trần Huỳnh H tham gia rượt đuổi nhóm của H thì P có cầm cây tre đi theo nhóm của Trần Huỳnh H khoảng hai đến ba mét thì bỏ chạy lại vào nhà của P. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như đoạn clip ghi lại hình ảnh tham gia rượt đuổi đánh nhau của các bị cáo; biên bản xác định đối tượng và ảnh nhận dạng (bút lục 196, 197); bản tự khai ngày 03/12/2021 (bút lục 378) bị cáo P khai *"... tôi có cầm cây tre ra đứng trên lề đường quốc lộ 28 trước nhà tôi, khi nhóm H rượt đuổi, đánh anh H và những người bên nhóm tôi thì tôi cầm cây tre chạy trên lề đường quốc lộ 28 từ chỗ tôi đứng về phía anh H để đánh lại nhóm H, tôi chạy khoảng 7 đến 10 mét thì nhóm H chạy đến tôi bỏ chạy theo anh H vào nhà"*; Biên bản hỏi cung (bút lục 389) bị cáo Phi; căn cứ các lời khai của nhóm H và lời khai của nhóm Trần Huỳnh H đều khẳng định có nhìn thấy P tham gia rượt đuổi tại đoạn km 18 trên đường Quốc lộ 28 thuộc khu phố L, thị trấn M, huyện H cũng như các biên bản hỏi cung bị cáo P trong quá trình điều tra, bị cáo P đều thừa nhận có việc tham gia rượt đuổi nhóm của H; khi bị cáo P nhận các quyết định, biên bản giao nhận bản kết luận điều tra, bản cáo trạng cũng không có ý kiến gì; cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 20 giờ 10 phút, ngày 06/12/2020, Trần Huỳnh H, Lê Khánh H, Trần Ngọc Quang H, Lê Gia B, Nguyễn Thanh S, Trương Quang T, Nguyễn Trọng P, Đặng Trần Dương P, Trương Quang Vĩnh K, Phạm Ngọc T, Trần Việt C, Nguyễn Hoàng Đức B và Nguyễn D đã có hành vi tập trung đông người và sử dụng các hung khí như: dao tự tạo, mỏ gãy, cây tuýp sắt, cán cào cỏ bằng sắt, cây sắt vuông, cây tre, vỏ chai bia bằng thủy tinh và đá ném, tham gia rượt đuổi đánh nhau tại đoạn km 18 trên đường Quốc lộ 28 thuộc khu phố L, thị trấn M, huyện H trong thời gian khoảng 30 phút gây náo động làm mất trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc cuộc sống; xâm phạm đến quyền con người, quyền sở hữu tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người được pháp luật bảo vệ và gây ảnh đến cuộc sống bình thường của mọi người ở nơi công cộng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" với tình tiết định khung hình phạt "*Dùng hung khí* " theo quy định tại điểm b khoản 02 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: mức hình phạt 27 *(hai mươi bảy)* tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt này đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào khác.

Do vậy, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên, là phù hợp.

[4] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H.

2. Căn cứ: điểm b khoản 02 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt: bị cáo Đặng Trần Dương P **02** *(hai)* năm **03** *(ba)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

4. Về án phí hình sự: căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Trần Dương P phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện Hàm Thuận Bắc;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Hòa**